

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 179/2022/HS-ST

Ngày: 17/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chân;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thoa - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 158/2022/HS-ST ngày 03/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXST-HS, ngày 04/10/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn H** (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1998; Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn Đ1, sinh năm 1976 (đã chết) và con bà: Lò Thị K, sinh năm 1977; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Nguyễn Hồng H1, sinh năm 2003, có 02 con, con lớn sinh năm 2020 và con nhỏ sinh 2022; Danh chỉ bản số 0300, lập ngày 06/7/2022, tại Công an huyện G, Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 30/6/2022 đến ngày 06/7/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo **Hà Văn H** đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 30/6/2022, Tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy Công an huyện G phối hợp cùng Công an xã Đ2 làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực thôn 2 Đ2, xã Đ2, huyện G, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Hà Văn H đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để bán cho 01 nam thanh niên tên V1 có số điện thoại 0924957636.

Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ của Hà Văn H: - 01 gói giấy nhỏ được bọc nilong màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; - 02 gói giấy màu trắng để trong 01 túi nilong màu xanh bên trong mỗi gói giấy màu trắng có 01 mảnh viên nén màu hồng; - 01 chiếc xe máy kiểu dáng Wave màu xanh, đã qua sử dụng BKS 21T8-3330, số khung 005560, số máy 005560; - 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh bàn phím màu đen cũ đã qua sử dụng có lắp sim liên lạc số 0333017***. (BL 22, 30)

Cơ quan Công an huyện G đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa Hà Văn H về trụ sở làm việc. (BL 18-19)

Tại bản Kết luận giám định số 4817/KL - KTHS, ngày 08/7/2022, của phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,177 gam; 02 mảnh viên nén màu hồng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,105 gam,. (BL 27)

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện G - Hà Văn H khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 30/6/2022, H đi lang thang ở đề Phường T, quận L, Hà Nội thì gặp và mua 01 túi nilong màu xanh bên trong có 01 gói giấy bọc ngoài bằng nilong màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng, là ma túy heroin và 02 viên nén hình tròn màu hồng, là ma túy ngựa với tổng số tiền 350.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân. Sau khi mua được ma túy, H sử dụng một ít ma túy Heroine trộn cùng với một ít ma túy ngựa đã được nghiền nát bằng hình thức hít tại bụi cây ven đường. Đối với số ma túy còn lại, H dùng hai mẫu giấy gói hai mảnh viên nén màu hồng để trong túi nilong màu xanh và gói giấy nhỏ được bọc nilong màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng H cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 20 giờ 45 phút ngày 30/6/2022, khi H đang ở khu vực Phường T, quận L, Hà Nội thì nam thanh niên tên V1 sử dụng số điện thoại 0924957*** gọi điện vào số 0333017*** của H để hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine và hẹn giao ma túy ở khu vực thôn 2, xã Đ2, G, Hà Nội. H đồng ý và điều khiển xe máy kiểu dáng Wave màu xanh, BKS: 21T8-3330 đến điểm hẹn. Trên đường đi, H lấy 01 gói giấy nhỏ được bọc nilong màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng từ túi quần phía trước bên phải và cầm trong lòng bàn tay bên trái. Khi đến điểm hẹn và đang chờ V1 thì H bị lực lượng công an đến kiểm tra. H tự nguyện giao nộp gói ma túy đang cầm trong lòng bàn tay trái và gói ma túy trong túi quần phía trước bên phải

cho Cơ quan công an. Sau đó Cơ quan công an đã lập biên bản đưa H về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện G, Hà Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 154/CT-VKSGL, ngày 28/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã quyết định truy tố bị cáo Hà Văn H ra trước Tòa với tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Hà Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận hành vi cất giữ trái phép 0,177 gam ma túy loại Heroine và 0,105 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời lấy tiền tiêu sài cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 154/CT-VKSGL, ngày 28/9/2022. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn H mức án phạt tù từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị tuyên: - Tịch thu và tiêu hủy: - 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Hà Văn H và giám định viên. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,150 gam do Phòng PC09 – CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,027 gam) và ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,056 gam do Phòng PC09 – CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,049 gam); - Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước: - 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh bàn phím màu đen cũ, đã qua sử dụng có lắp sim liên lạc số 0333017***.

Bị cáo H sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi Mua bán trái phép 0,177 gam ma túy loại Heroine và 0,105 gam ma túy loại Methamphetamine

với mục đích để bán kiếm lời lấy tiền tiêu sài cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn H: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định, Lời khai người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 13 giờ ngày 30/6/2022, H đi lang thang ở đê T, quận L, thành phố Hà Nội thì gặp và mua 01 túi nilong màu xanh bên trong có 01 gói giấy bọc ngoài bằng nilong màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng, là ma túy heroin và 02 viên nén hình tròn màu hồng, là ma túy ngựa với tổng số tiền 350.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân. Sau khi mua được ma túy, H sử dụng một ít ma túy heroin trộn cùng với một ít ma túy ngựa đã được nghiền nát bằng hình thức hít tại bụi cây ven đường. Đối với số ma túy còn lại, H dùng hai mẫu giấy gói hai mảnh viên nén màu hồng để trong túi nilong màu xanh và gói giấy nhỏ được bọc nilong màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng H cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 20 giờ 45 phút ngày 30/6/2022, khi H đang ở khu vực Phường T, quận L, Hà Nội thì nam thanh niên tên V1 sử dụng số điện thoại 0924957636 gọi điện vào số 0333017698 của H để hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine và hẹn giao ma túy ở khu vực thôn 2, xã Đ2, huyện G, thành phố Hà Nội. H đồng ý và điều khiển xe máy kiểu dáng Wave màu xanh; BKS: 21T8-3330 đến điểm hẹn. Trên đường đi, H lấy 01 gói giấy

nhỏ được bọc nilong màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng từ túi quần phía trước bên phải và cầm trong lòng bàn tay bên trái. Khi đến điểm hẹn và đang chờ V1 thì H bị Tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy Công an huyện G phối hợp cùng Công an xã Đ2 đến kiểm tra. H tự nguyện giao nộp gói ma túy đang cầm trong lòng bàn tay trái và gói ma túy trong túi quần phía trước bên phải cho Cơ quan công an. Sau đó Cơ quan Công an đã lập biên bản đưa H về trụ sở làm việc.

[3]. Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ của Hà Văn H: - 01 gói giấy nhỏ được bọc nilong màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; - 02 gói giấy màu trắng để trong 01 túi nilong màu xanh bên trong mỗi gói giấy màu trắng có 01 mảnh viên nén màu hồng; - 01 chiếc xe máy kiểu dáng Wave màu xanh, đã qua sử dụng BKS 21T8-3330, số khung 005560, số máy 005560; - 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh bàn phím màu đen cũ đã qua sử dụng có lắp sim liên lạc số 0333017698.

[4]. Tại bản Kết luận giám định số 4817/KL - KTTHS, ngày 08/7/2022, của phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,177 gam; 02 mảnh viên nén màu hồng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,105 gam.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 21 giờ 50 phút ngày 30/6/2022, tại khu vực thôn 2, xã Đ2, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Hà Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép 0,177 gam ma túy loại Heroine và 0,105 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lợi, khi nam thanh niên V1 hỏi mua ma túy của H nhưng H chưa kịp giao ma túy cho nam thanh niên tên V1 thì bị Cơ quan Công an huyện G kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hà Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, truy tố bị cáo Hà Văn H ra trước Tòa án theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo Hà Văn H là người trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 30/6/2022 bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép 0,177 gam ma túy loại Heroine và 0,105 gam ma túy loại Methamphetamine. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm, ngoài ra trong quá trình công tác trong Quân Đội bị cáo được Giám đốc Bệnh viện Quân y 103 – Bộ Quốc Phòng tặng Giấy khen; tặng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến. Vì vậy, bị cáo Hà Văn H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về Áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Hà Văn H và giám định viên. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,150 gam do Phòng PC09 – CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,027 gam) và ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,056 gam do Phòng PC09 – CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,049 gam). Đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành nên cần thiết tịch thu và tiêu hủy;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh bàn phím màu đen cũ đã qua sử dụng có lắp sim liên lạc số 0333017***, Quá trình điều tra H khai nhận dùng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy. Đây là vật chứng liên quan đến tội phạm, còn giá trị sử dụng nên cần thiết tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wana màu xanh, đã qua sử dụng; BKS: 21T8-3330, số khung 005560, số máy 005560 thu giữ của bị cáo Hà Văn H. Quá trình điều tra xác minh đăng ký chủ xe là Lộc Văn T1, nơi ĐKNKTT: Đội 7, Đ, V, Yên Bái. Cơ quan CSĐT – Công an huyện G đã tiến hành làm việc xác minh tại Công an xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái thể hiện không có ai tên Lộc Văn T1 đang sinh sống tại địa chỉ trên. Kết quả tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định ngày 30/6/2022, bị cáo Hà Văn H mượn chiếc xe máy BKS: 21T8-3330 của Nguyễn Hồng H1, sinh năm 2003; HKTT: Thôn A, Đ, V, Yên Bái. Theo lời khai của chị Nguyễn Hồng H1 thì năm 2021 chị mua chiếc xe máy BKS 21T8-3330, do mua chiếc xe này đã lâu nên chị không nhớ rõ người bán, không có giấy tờ mua bán xe, chỉ có giấy đăng ký xe và sau khi mua xong chị cũng không làm thủ tục đăng ký đổi chủ xe. Đến đầu năm 2022, H1 cho bị cáo H mượn xe để đi làm nhưng không biết H sử dụng chiếc xe vào việc đi mua và bán ma túy. Chị H1 đã cung cấp đầy đủ giấy tờ xe và có đơn xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại phục vụ cuộc sống hàng ngày. Do vậy, ngày 10/9/2022, Cơ quan điều tra - Công an huyện G đã ra Quyết định xử lý vật chứng, lập biên bản trao trả chiếc xe trên cho chị Nguyễn Hồng H1.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án: - Đối với đối tượng là nam thanh niên tên V1 có số điện thoại 0924957636. Theo bị cáo khai là một người không quen biết. Quá trình điều tra xác minh, chủ thuê bao số điện thoại 0924957*** là Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu Đ3, xã L1, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Trong khoảng thời gian từ 20 giờ ngày 30/6/2022 đến 22 giờ ngày 30/6/2022 không phát sinh cuộc gọi hay tin nhắn nào (BL 71). Cơ quan CSĐT – Công an huyện G đã tiến hành làm việc xác minh tại Công an xã L1, C, Phú Thọ. Kết quả xác minh thể hiện Nguyễn Thanh T2 không có mặt tại địa phương. Hiện nay, T2 làm gì, đi đâu chính quyền địa phương không nắm được nên Cơ quan điều tra, Công an huyện G không có căn cứ xác minh đối tượng này; Theo lời khai của H, ngày 30/6/2022, nam thanh niên tên V1 có số điện thoại 0924957*** gọi điện để hỏi mua ma túy nhưng chưa gặp H để giao dịch mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện G không có căn cứ xử lý.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho H, hiện không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra, Công an huyện G không có căn cứ xử lý.

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hà Văn H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Hà Văn H **27 (Hai Mươi bảy)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Văn H.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu hủy: - 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Hà Văn H và giám định viên. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,150 gam do Phòng PC09 – CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,027 gam) và ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,056 gam do Phòng PC09 – CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,049 gam); - Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước: - 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh bàn phím màu đen cũ, đã qua sử dụng có lắp sim liên lạc số 0333017698.

(Sổ vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện G đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản lập ngày 12/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G).

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa

án, bị cáo Hà Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã Đ, V, Yên Bái;
- (Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; vp

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam